

Số: 1016 /BC-STP

Kiên Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang  
(Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Kế hoạch).

Thực hiện Công văn số 592/SKHĐT-THQHKH ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Sở Kế hoạch và đầu tư về việc báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Sở, Sở Tư pháp báo cáo kết quả như sau:

### **Phần I**

## **ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025**

### **I. Bối cảnh thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025**

Trong giữa kỳ, nhìn chung tỉnh Kiên Giang đã thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tuy nhiên với điều kiện kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn rủi ro, đặt ra nhiều thách thức cho quá trình phát triển bền vững; sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã tác động lớn đến tình hình kinh tế - xã hội của nước ta và làm phát sinh nhiều vấn đề pháp lý, đặt ra nhiều nhiệm vụ cho ngành Tư pháp. Nhưng dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã khắc phục những khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp, bám sát chương trình công tác của ngành Tư pháp; kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đến nay, công tác tư pháp của tỉnh đạt 100% theo chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

## II. Tình hình và kết quả giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025<sup>1</sup>

### 1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), công tác pháp chế và công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Về xây dựng, thẩm định và góp ý VBQPPL: Đã thẩm định 04 đề nghị xây dựng nghị quyết và 56 dự thảo VBQPPL của tỉnh (19 nghị quyết và 37 quyết định), đạt 100% dự thảo do các sở, ngành gửi đến, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng; xem xét, kiểm tra 66 đề nghị xây dựng VBQPPL, gồm 18 đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh và 48 đề nghị xây dựng quyết định của UBND tỉnh; góp ý 08 đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; góp ý 99 dự thảo VBQPPL của Trung ương và địa phương (10 luật, 01 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 12 nghị định, 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 23 thông tư, 17 nghị quyết và 34 quyết định).

Về kiểm tra VBQPPL: Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 32 quyết định do UBND tỉnh ban hành, kết quả kiểm tra phát hiện Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang có sai sót về căn cứ ban hành văn bản và đã ban hành công văn đính chính theo quy định. Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 08 quyết định do Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi đến. Kết quả 01 quyết định phát hiện có sai sót về nội dung và thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, Sở Tư pháp đã ban hành kết luận và UBND thành phố Hà Tiên đã ban hành quyết định bãi bỏ theo quy định.

Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Thực hiện rà soát VBQPPL theo định kỳ, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về công bố VBQPPL của tỉnh hết hiệu lực năm 2020, gồm 28 văn bản hết hiệu lực toàn bộ (08 nghị quyết, 20 quyết định) và 05 văn bản hết hiệu lực một phần (02 nghị quyết và 03 quyết định); Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2022 về công bố danh mục VBQPPL của tỉnh hết hiệu lực năm 2021 gồm 91 văn bản hết hiệu lực toàn bộ (53 nghị quyết, 38 quyết định) và 04 văn bản hết hiệu lực một phần (03 nghị quyết, 01 quyết định).

Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025. Sở Tư pháp ban hành kế hoạch và tổ chức Hội nghị tập huấn công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022.

Về công tác pháp chế: Hiện nay, tổng số công chức, viên chức làm công tác pháp chế tại các sở, ngành tỉnh là 39 người, trong đó 19 công chức chuyên

<sup>1</sup> Số liệu năm 2021-2022

trách và 20 công chức kiêm nhiệm; trình độ chuyên môn gồm 07 Thạc sĩ Luật, 19 Cử nhân Luật và 13 chuyên môn khác.

## **2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật**

Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công văn ban hành Danh mục VBQPPL thuộc lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 về chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch covid-19. Đồng thời, Sở ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hàng năm; hướng dẫn nghiệp vụ trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính. Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức tập huấn tập huấn kiến thức pháp luật theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm liên ngành cho 10/15 UBND huyện, thành phố (số cuộc tập huấn tăng 30% so với năm 2021). Thường xuyên rà soát, cập nhật các VBQPPL mới quy định về công tác xử lý vi phạm hành chính; tư vấn tham dự các phiên tòa nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật: Ban hành Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch về kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật các lĩnh vực trọng tâm liên ngành và xây dựng nhiều báo cáo trong lĩnh vực này.

Tình hình thực hiện nhiệm vụ về cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1): Tham mưu UBND tỉnh ban hành công văn hướng dẫn triển khai nhiệm vụ cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng của chỉ số B1 hàng năm; thực hiện đầy đủ và đúng quy định các báo cáo theo định kỳ quý, 6 tháng và hàng năm.

## **3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và trợ giúp pháp lý (TGPL)**

Công tác PBGDPL có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL; nội dung PBGDPL đã bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, các quy định của pháp luật, phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn; hình thức PBGDPL đa dạng: Tổ chức hội nghị tuyên truyền, lồng ghép nội dung vào các cuộc họp, các chương trình hoạt động của cơ quan, tổ chức. Trong giữa nhiệm kỳ, đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp 42.769 cuộc với 995.337 lượt; thực hiện tuyên truyền pháp luật theo định kỳ hàng tháng trên Báo Kiên Giang (40 kỳ), Đài Truyền hình (40 kỳ), Truyền thanh (40 kỳ) và 532 tin, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp (trong đó tập trung tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19).

Bên cạnh đó, Sở đã ban hành kế hoạch in ấn tờ gấp tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cấp cho hội viên Hội phụ nữ các cấp theo Chương trình

1928/CTr-STP-HLHPN. Đã tổ chức biên soạn, in ấn 20.000 tờ gấp (mười loại tờ gấp); kế hoạch hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Công văn số 424/UBND-NC ngày 07/4/2021 về hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”. Chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn viết tin, bài tuyên truyền, phổ biến trên Cổng thông tin điện tử của Sở với nội dung pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp (06 tin, bài)

Việc triển khai Ngày Pháp luật hàng năm được UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu ban hành kịp thời công văn hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; việc hưởng ứng được thực hiện trên Báo Kiên Giang (02 kỳ), Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (06 kỳ); trên Cổng thông tin điện tử của các sở, ngành trên địa bàn tỉnh, thực hiện treo các pano, khẩu hiệu hưởng ứng tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nhấn tin hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam đến các thuê bao di động trên địa bàn tỉnh.

Công tác hòa giải ở cơ sở: Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành kế hoạch in tài liệu bồi dưỡng cấp cho Tập huấn viên hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2022, với số lượng 110 cuốn tài liệu; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên năm 2022, trong đó đã tổ chức 03 lớp bồi dưỡng tại 03 huyện: Châu Thành, Gò Quao và Vĩnh Thuận; với số lượng 247 hòa giải viên tham gia; tổ chức kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 tại huyện, thành phố: Rạch Giá, Giang Thành và Gò Quao. Trong giữu kỳ, các Tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận 6.036, đưa ra hoà giải 5.906 vụ, hoà giải thành 5.016 vụ, trung bình đạt tỷ lệ 84,9%.

Kết quả thực hiện quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở. Đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố 140/144 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (giảm 3% so với năm 2020), 04 xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, nguyên nhân chủ yếu là do cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật; tổ chức tập huấn nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, cho 15 huyện, thành phố với 750 người làm công tác đánh giá, chấm điểm xã đạt chuẩn TCPL tham dự và cấp phát 750 cuốn tài liệu bồi dưỡng đánh giá, công nhận cấp huyện/cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp đã tham gia bào chữa tại phiên tòa, thực hiện tư vấn tại trụ sở và tổ chức các đợt trợ giúp lưu động tại các xã vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được 1.387 vụ việc cho 1.387 đối tượng. Thông qua hoạt động này, nhiều người nghèo và các đối tượng chính sách đã được thụ hưởng dịch vụ pháp lý miễn phí, giải tỏa được nhiều “điểm nóng” khiếu kiện về lĩnh vực bồi thường, giải tỏa. Trợ giúp pháp lý không chỉ giúp cho người dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của mình mà còn là cầu nối giữa người dân và chính quyền địa phương gần nhau hơn, quản lý hành

chính nhà nước được tốt hơn thông qua các hình thức như kết hợp giữa trợ giúp pháp lý lưu động với hòa giải ở cơ sở. Từ đó, đã nâng lên về ý thức pháp luật trong quần chúng, giảm thiểu những hành vi vi phạm pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

**4. Công tác hành chính tư pháp** đã đi vào nề nếp; thường xuyên tổ chức kiểm tra, uốn nắn công tác đăng ký và quản lý hộ tịch ở cơ sở, từ đó tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc ở cấp huyện và cấp xã, đưa công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh từng bước ổn định hơn.

*Về lĩnh vực hộ tịch:* Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch công tác hộ tịch, quốc tịch và chứng thực hàng năm; phối hợp với Trường Cao đẳng Luật Miền Nam tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch và chứng thực cho 45 công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn nghiệp vụ cải chính hộ tịch; hướng dẫn một số chức năng trên Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp; kế hoạch kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi và bồi thường nhà nước hàng năm. Trong giữa kỳ, cấp huyện và cấp xã đã đăng ký hộ tịch 559.357 trường hợp, không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch.

*Về công tác quốc tịch:* Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật về quốc tịch; tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 471/UBND-NCPC ngày 06 tháng 4 năm 2020 về triển khai Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; đã cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam cho 03 trường hợp. Việc thực hiện Tiêu Đề án 2 tại địa phương đã được thực hiện tốt theo Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh về triển khai Tiêu Đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về cư trú”. Kết quả, số trẻ em là con người di cư được đăng ký khai sinh 197 trường hợp, số người được cấp Thẻ thường trú cho 177 trường hợp. Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực của Bộ Tư pháp đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ quốc tịch, hộ tịch, cư trú tại địa phương, trong đó tỉnh Kiên Giang có 14 đại biểu tham dự lớp tập huấn.

*Về lĩnh vực chứng thực:* Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2015 về triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; triển khai thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ; ban hành kế hoạch hướng dẫn thực hiện quy trình chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia cho Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức 01 lớp tập huấn cho 154 đại biểu tham dự. Trong giữa kỳ, cấp huyện và cấp xã đã thực hiện chứng thực 1.013.385 trường hợp.

*Về công tác nuôi con nuôi:* Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài 14 trường hợp, không có vụ việc bị thu hồi, hủy bỏ; 69 trường hợp đăng ký nuôi con nuôi trong nước, không có vụ việc bị thu hồi, hủy bỏ, con nuôi thực tế, nuôi con nuôi ở khu vực biên giới, con nuôi nhà chùa.

*Về lĩnh vực lý lịch tư pháp:* Sở thường xuyên phối hợp với Tòa án, Công an, Viện Kiểm sát và Cục Thi hành án dân sự tỉnh về công tác cung cấp thông tin lý lịch tư pháp theo quy định. Đã cấp phiếu lý lịch tư pháp 16.191 trường hợp, trong đó 8.940 phiếu LLTP số 01, 7.251 phiếu LLTP số 2).

*Về lĩnh vực bồi thường nhà nước:* Trong giữa kỳ, tỉnh không phát sinh trường hợp yêu cầu bồi thường nhà nước.

## **5. Công tác hỗ trợ tư pháp**

*Lĩnh vực luật sư:* Thực hiện theo thẩm quyền quản lý các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn theo quy định cho các tổ chức cơ sở. Tham mưu UBND tỉnh trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Báo cáo số 123-BC/BCSD ngày 21/7/2021 về sơ kết 01 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 24-02-2020 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Đã kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư của 13 cá nhân và gửi về Bộ Tư pháp theo quy định; cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 03 tổ chức hành nghề luật sư và 15 chi nhánh của các tổ chức hành nghề luật sư theo quy định.

*Lĩnh vực công chứng:* Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 09/7/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng trên địa bàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh đã có 14 tổ chức hành nghề công chứng đã công chứng được 114.857 hợp đồng, giao dịch; tổng phí thu được 67.309.787.606 đồng.

*Lĩnh vực đấu giá tài sản:* Tham mưu UBND tỉnh Báo cáo số 176/BC-UBND ngày 01 tháng 06 năm 2022 về tổng kết 05 năm thi hành Luật Đấu giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Sở Tư pháp ban hành công văn triển khai thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản gửi sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh; công văn triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao hoạt động đấu giá. Trong giữa kỳ, 05 tổ chức đấu giá tài sản đã tổ chức được 407/407 cuộc đấu giá thành với tổng giá trị tài sản bán được 152.046.917.429 đồng. Tổng phí thu được 4.547.841.208 đồng; nộp ngân sách là 402.790.822 đồng.

## **II. Đánh giá chung**

Trong năm năm qua, Ngành Tư pháp đã triển khai thực hiện nhiệm công tác tư pháp với nhiều thuận lợi cơ bản nhưng cũng không ít những khó khăn thách thức. Với tinh thần trách nhiệm cao, công chức, viên chức của Ngành đã

phát huy những điểm mạnh, đồng thời khắc phục nhiều khó khăn để triển khai các mặt công tác khá đồng bộ và tương đối đầy đủ, trong đó có nhiều lĩnh vực công tác đạt kết quả tích cực như công tác trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, lý lịch tư pháp, công chứng, chứng thực... góp phần phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

## **Phần II**

### **DỰ KIẾN HOÀN THÀNH MỤC TIÊU KẾ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025**

Dự báo tình hình kinh tế - xã hội trong những năm tới tuy có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng có không ít khó khăn, thách thức: Tình hình an ninh chính trị trong khu vực có nhiều diễn biến phức tạp; thị trường thế giới diễn biến khó lường sẽ ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và xuất khẩu; tình hình dịch bệnh ngày càng gia tăng; thời tiết cũng diễn biến phức tạp; chức năng nhiệm vụ của Ngành Tư pháp ngày càng được giao nhiều nhiệm vụ mới quan trọng, trong khi đó lực lượng làm công tác tư pháp có nơi vẫn còn thiếu so với yêu cầu, nhiệm vụ. Trước tình hình đó ngành Tư pháp khắc phục những khó khăn, thách thức, cố gắng hơn nữa để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Thực hiện nhiều biện pháp đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định VBQPPL; thẩm định 100% các dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chuyển đến trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đạt yêu cầu về thời gian và đảm bảo chất lượng cao; thực hiện công tác tự kiểm tra 100% VBQPPL; kiểm tra 100% VBQPPL do HĐND và UBND cấp huyện ban hành. Triển khai có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; rà soát, hệ thống hóa VBQPPL. Kiến nghị xử lý những văn bản vi phạm pháp luật và kịp thời công bố những văn bản đã hết hiệu quả pháp luật.

2. Chủ động triển khai các luật, nghị quyết của Quốc hội ban hành; thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật. Chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật gắn với thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý văn bản, nhất là những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp.

3. Thực hiện các giải pháp phát triển các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp theo hướng bảo đảm hài hòa giữa xã hội hóa và công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này; xây dựng các tổ chức tự chủ làm đầu tàu về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

4. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và giải quyết tốt các yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Giải quyết cơ bản tình trạng tồn đọng thông tin lý lịch tư pháp; đề xuất giải pháp hạn chế tình trạng trễ hạn trong việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

5. Tập trung kiện toàn đội ngũ tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW Trung ương 6 khóa XII và các yêu cầu của Chính phủ bảo đảm thống nhất, thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

6. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý điều hành. Thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động của Ngành. Thực hiện nghiêm chủ trương về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 theo chức năng nhiệm vụ của Sở Tư pháp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, ptblieu.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Thị Hương**